TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 76/2023/HS-PT
Ngày: 17-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Ông Dư Thành Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Khanh; Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 71/2023/TLPT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Trần Thị Thu T cùng đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thu T, Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức Ti đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2023/HS-ST ngày 06-02-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: Trần Thị Thu T; sinh năm 1989 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: 271 thôn TB 1, xã BT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 11/12; con ông: Trần Văn S, sinh năm 1956; con bà: Phạm Thị T, sinh năm 1953; anh chị em ruột: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1991; chồng: Đinh Quang C, sinh năm 1984; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/01/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Lâm Hà ra Quyết định khởi tố bị can số 32 về tội Đánh bạc. Ngày 28/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Lâm Đồng đã có quyết định số 65 truy tố đối với Trần Thị Thu T về tội Đánh bạc. Hiện vụ án đang trong thời gian chờ Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 31/10/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại, hiện bị cáo đang được tại ngoại. *(có mặt).*

2. Họ và tên: Trần Thị Bảo C; sinh năm 1992 tại tỉnh Hà Nam; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn TL, xã TV, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông: Trương Đức S (đã chết); con bà: Trần Thị T, sinh năm 1964; anh chị em ruột: Có 05 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất là bị cáo; chồng: Trần K, sinh năm 1984; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 31/10/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại, hiện bị cáo đang được tại ngoại. *(có mặt).*

3. Họ và tên: Hoàng Ngọc Châu H; sinh năm 1978 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT và cư trú: Khu c, thôn TB 1, xã BT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; con ông: Hoàng Văn N, sinh năm 1953; con bà: Nguyễn Thị Châu, sinh năm 1954; anh chị em ruột: Có 06 người, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1990; chồng: Nguyễn Duy D, sinh năm 1961; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 31/10/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại, hiện bị cáo đang được tại ngoại. *(có mặt).*

4. Họ và tên: Nguyễn Đức Ti; sinh năm 1979 tại tỉnh Đồng Nai; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn TB3, xã BT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 4/12; con ông: Nguyễn Văn D (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1960; anh chị em ruột: Có 05 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1993; Vợ: Hoàng Thị Bảo C, sinh năm 1980; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 31/10/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại, hiện bị cáo đang được tại ngoại. *(có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 27/10/2022 Công an huyện Đức Trọng phối hợp cùng Công an xã Bình Thạnh bắt quả tang tại nhà Trần Thị Thu T, sinh năm 1989, địa chỉ: 71 thôn TB 1, xã BT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng phát hiện Trần Thị Thu T, Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức Ti đang đánh bạc ăn thua bằng tiền mặt dưới hình thức đánh tiến lên. Trần Thị Thu T là người chuẩn bị bài và mền để sử dụng vào mục đích đánh bạc. Các đối tượng đánh từ khoảng 13 giờ 30 phút đến khi bị bắt quả tang. Số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 2.000.000đ, số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc thu giữ là 7.400.000đ.

Cáo trạng số 22/CT - VKS ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức

Trọng để xét xử đối với các bị cáo Trần Thị Thu T, Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H, Nguyễn Đức Ti về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015; sửa đổi bổ sung 2017 (sau đây viết tắt là BLHS 2015).

Bản án số 30/2023/HS-ST; ngày 06-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng:

Tuyên bố các bị cáo Trần Thị Thu T, Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu , Nguyễn Đức Ti phạm tội *"Đánh bạc"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 BLHS 2015; xử phạt bị cáo Trần Thị Thu T 09 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 31/10/2022 vào thời gian chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 BLHS 2015; xử phạt các bị cáo Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức Ti mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 31/10/2022 vào thời gian chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS 2015: Buộc các bị cáo Trần Thị Thu T, Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức Ti mỗi bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09-3-2022 bị cáo Nguyễn Đức Ti, Hoàng Ngọc Châu H kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 10-3-2022 bị cáo Trần Thị Thu T, Trần Thị Bảo C kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trần Thị Thu T, Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức Ti thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử; các bị cáo giữ nguyên kháng cáo; các bị cáo Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức T xuất trình biên lai nộp tiền phạt của bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thu T, giữ nguyên bản án sơ thẩm; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức Ti, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho các bị cáo được hưởng án treo và áp dụng thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Thị Thu , Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức Ti gửi đến Toà án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của các bị cáo xin hưởng án treo.

[2] Vào khoảng 14 giờ ngày 27/10/2022 tại nhà bị cáo Trần Thị Thu T tại số nhà bm, thôn TB 1, xã BT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng, Cơ quan Công an bắt quả tang các bị cáo Trần Thị Thu T, Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức T đang đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh tiến lên với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc đã chứng minh được là 9.400.000 đồng (Chín triệu bốn trăm ngàn đồng).

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng đã xét xử. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố các bị cáo phạm tội "*Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo xin được hưởng án treo; HĐXX thấy rằng, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã đánh giá, phân tích vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Thu T 09 (chín) tháng tù, các bị cáo Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H, Nguyễn Đức Ti mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù là đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, qua xem xét nội dung kháng cáo và nhân thân đối với các bị cáo Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức Ti, HĐXX xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền tham gia đánh bạc không lớn, có nơi cư trú rõ ràng, nghề nghiệp ổn định. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo C, H và Ti xuất trình biên lai nộp tiền phạt. HĐXX áp dụng cho các bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đủ điều kiện áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho các bị cáo được hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Riêng đối với bị cáo Trần Thị Thu T hiện đang bị Công an huyện Lâm Hà khởi tố về tội *"Đánh bạc"* theo Quyết định khởi tố bị can số 32 ngày 14/01/2022; hiện đang trong giai đoạn chuẩn bị xét xử nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thảo. Từ những nhận định trên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thu T, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức T. Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Thị Thu T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo bị cáo Trần Thị Thu T.

Chấp nhận kháng cáo bị cáo Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức Ti. Sửa bản án sơ thẩm số 30/2023/HS-ST; ngày 06-3-2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng về phần hình phạt.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Trần Thị Thu T, Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H, Nguyễn Đức T phạm tội *"Đánh bạc".*

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015; sửa đổi bổ sung 2017; xử phạt bị cáo Trần Thị Thu T 09 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 31/10/2022 vào thời gian chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức Ti mỗi bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (17-5-2023).

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015; sửa đổi bổ sung 2017: Buộc các bị cáo Trần Thị Thu T, Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức Ti mỗi bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước. Các bị cáo Trần Thị Bảo C, Hoàng Ngọc Châu H và Nguyễn Đức Ti đã nộp số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) theo các biên lai thu tiền số 0006117, 0006116, 0006118 ngày 18/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Giao các bị cáo Hoàng Ngọc Châu H, Nguyễn Đức T cho Ủy ban nhân dân xã BT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng; giao bị cáo Trần Thị Bảo Ccho Ủy ban nhân dân xã TV, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định của Luật thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo duy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự 2015; sửa đổi bổ sung 2017 (đã giải tích chế định án treo cho các bị cáo).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Trần Thị Thu T phải chịu 200.000đ (hai trăn ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1- TANDTC (1);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (1);
- Phòng KTNV&THA (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (1);
- PV 27 Công an Lâm Đồng (1);
- TAND huyện Đức Trọng (8);
- VKSND huyện Đức Trọng (1);
- Cơ quan CSĐT huyện Đức Trọng (1);
- Chi cục THADS huyện Đức Trọng (1);
- Bị cáo (4); Lưu hồ sơ (1); Án văn (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Hữu Hồng